

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Thứ Bảy, ngày 21/2/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 348:

KHÔNG NHẮC ÁC, CHỈ TÁN THIỆN

Bài học hôm nay có chủ đề “Không nhắc ác, chỉ tán thiện”, *nghĩa là không nhắc đến việc ác, chỉ tán thán những việc thiện.*

Hòa thượng nói rằng: *mỗi khi chúng ta nhắc đến việc ác của người khác, những hình ảnh và thông tin ấy lại được lưu giữ trong A-lại-da thức của chính mình. Việc ác của người khác, vì thế, vô tình trở thành việc mà chúng ta tiếp nhận và ghi nhớ. Còn đối với những việc ác do chính mình đã tạo, nếu thường xuyên nhắc lại thì chẳng khác nào lặp lại hành vi ấy thêm một lần nữa trong tâm thức.*

Tập khí của chúng sinh thường là nhớ rất lâu những điều sai trái, những nghiệp ác và lỗi lầm của người khác, nhưng lại ít nhớ đến những điều tốt đẹp, những việc thiện mà người khác đã làm. Vì vậy, Hòa thượng khuyên chúng ta chỉ nên tán thán việc thiện, không nên thường xuyên nhắc đến việc ác.

Trước đây, tôi từng nghe một câu rất hay: “*Cộng rêu mọc trên tường, nhìn lâu ngày cũng thấy đẹp.*” Huống hồ là con người; chắc chắn mỗi người đều có những điểm tốt đẹp đáng để chúng ta nhận ra. Nếu chúng ta chỉ nhìn vào mặt tích cực của người khác thì tâm mình sẽ bớt phiền não. Có những lỗi lầm của người khác, chúng ta biết là họ có, nhưng không nhất thiết phải đưa những lỗi ấy vào trong tâm và lưu giữ chúng.

Ngược lại, đối với những lỗi lầm của chúng sinh trong thế gian, chúng ta thường lưu lại ấn tượng rất sâu, thậm chí khắc ghi và thường xuyên nhớ đến những điều xấu ác ấy. Chúng ta thử tự quan sát lại mình. Chúng ta được học tập, được dạy bảo và cũng đã có một thời gian dài tu hành. Thế nhưng bản thân chúng ta vẫn còn rất nhiều lỗi lầm. Huống hồ những người chưa được học Phật pháp,

chưa có giáo pháp soi đường chỉ dẫn thì những sai lầm của họ có thể còn nhiều hơn nữa.

Vì vậy, Hòa thượng dạy rằng chúng ta nên lấy *Mười Đại Nguyên của Bồ Tát Phổ Hiền* làm nguyên tắc tu học. Nguyên thứ nhất là “Lễ kính chư Phật”. Đối với bất cứ người nào, chúng ta cũng phải dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng và tâm cung kính, không được dùng tâm cống cao ngã mạn. Đồng thời, cũng không nên tự tán thán mình rồi chê bai người khác; không nên đề cao cách làm của mình rồi hủy báng cách làm của người khác; không nên tán thán pháp môn tu học của mình rồi phủ nhận hoặc hủy báng pháp môn tu học của người khác. Đó đều là những cách hành xử sai lầm.

Trong kinh Phật dạy rằng tất cả chúng sinh vốn có Phật tánh. Vì vậy, chúng ta cần học cách nhìn tất cả chúng sinh như những vị Phật trong tương lai. Hiện tại, họ chưa thành Phật, nhưng trong tương lai họ nhất định sẽ thành Phật. Người phàm thường chỉ nhìn vào hình tướng bên ngoài, còn chư Phật, Bồ Tát nhìn vào bản thể và bản tánh của chúng sinh. Nếu chúng ta nhìn từ bản thể, bản tánh thì sẽ không còn chấp trước vào sự phân biệt “ta” và “người”, “tốt” và “xấu” theo hình tướng bên ngoài.

Vì vậy, Hòa thượng nhắc nhở chúng ta không được dùng tâm cống cao ngã mạn, không tự tán thán mình, không hủy báng hay chê bai người khác. Đây là một tập khí xấu mà rất nhiều người trong chúng ta đều mắc phải, không chỉ trong một đời mà có thể đã kéo dài qua nhiều đời nhiều kiếp.

Chúng ta thử quan sát những người thường tự tán thán mình và chê bai người khác xem họ có thật sự đạt được thành tựu trong tu hành hay không. Nhiều khi chỉ trong một thời gian ngắn, chính những lời tự đề cao và chê bai người khác đã làm tổn hại đến bản thân họ. Đặc biệt, nếu hủy báng các bậc tôn túc, các bậc chân tu, những người có đức hạnh thì sự tổn hại đối với chính mình càng lớn hơn.

Bởi vậy, khi chưa hiểu rõ một người, chúng ta không nên tùy tiện phán xét hay nói về họ như thể mình đã hiểu hết. Trước đây, tôi từng nghe một số người nói rằng người đứng đầu một nhóm Phật pháp đã bỏ tu. Tôi không biết thực hư thế nào. Có lẽ họ thấy tôi tổ chức các hoạt động tri ân cha mẹ, mở trường, tổ chức

trại hè, tổ chức những ngày lễ tri ân nhà giáo và các hoạt động ngày càng long trọng nên cho rằng tôi không còn tu nữa.

Trong kinh, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã thọ ký rằng: “Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành.” Vì vậy, lễ kính ở đây không có nghĩa là lễ kính hành vi tạo ác của một chúng sinh, mà là lễ kính Phật tánh và vị Phật tương lai nơi họ.

Hòa thượng dạy: ***một người hàng ngày không nhắc đến việc ác là người có sự tu dưỡng ở trình độ cao. Đây là một sự tu dưỡng rất sâu.*** Lục Tổ Huệ Năng từng dạy: “*Nhược chân tu hành nhân, bất kiến thế gian quá*”, nghĩa là người chân thật tu hành thì thường xuyên soi xét lỗi lầm của chính mình, không có thời gian để nhìn lỗi lầm của người khác.

Người chân thật tu hành mỗi ngày đều kiểm soát và sửa lỗi của mình. Họ còn không có thời gian để soi xét lỗi lầm của người khác. Nếu một người hàng ngày chỉ chăm chăm tìm lỗi, nói lỗi và phê bình người khác thì chúng ta có thể thấy tâm họ chưa được thanh tịnh. Đặc biệt, nếu thường xuyên nói lỗi của những bậc cao đức thì những điều họ nói chưa chắc đã đúng sự thật. Vì vậy, đối với những người thường xuyên nói lỗi người khác, chúng ta nên giữ khoảng cách và không để tâm mình bị cuốn theo những lời ấy.

Hòa thượng dạy: ***người hàng ngày không nhắc đến việc ác đã là người có sự tu dưỡng cao thâm. Nếu không chỉ không nhắc đến việc ác mà còn tích cực làm việc thiện, tích cực xiển dương và đề cao việc thiện thì đó mới là biểu hiện của trí tuệ chân thật.***

Chúng ta lễ kính tất cả chúng sinh. Người làm việc thiện là đối tượng để chúng ta lễ kính; người làm việc ác cũng là đối tượng để chúng ta lễ kính. Bởi vì bản tánh của họ là Phật, còn những hành vi ác là do tập khí bên ngoài tạo thành. Tập khí ấy chỉ là hiện tượng nhất thời, không phải bản tánh. Bản tánh vốn thanh tịnh, thuần thiện.

Nếu chúng ta học Phật mà không hiểu điều này thì việc học của chúng ta mới chỉ dừng ở hình thức bên ngoài. Vì không hiểu nên hàng ngày chúng ta vẫn đi nói lỗi người khác, soi lỗi người khác, tìm lỗi của người khác để phê bình. Chúng ta cần tự hỏi: một người như vậy có thật sự tu dưỡng hay không?

Có một câu chuyện về Bao Chí Công được kể để minh họa cho điều này. Có lần, Bao Chí Công được mời xem văn nghệ trong cung. Nhà vua hỏi ngài xem có hay không, ngài trả lời rằng mình không biết. Nhà vua ngạc nhiên vì ngài đã ngồi xem cùng mọi người. Sau đó, Bao Chí Công đề nghị nhà vua cho diễn lại vào ngày hôm sau. Nhà vua đồng ý. Ngài đề nghị đưa một tử tù sắp bị hành hình đến và giao cho người ấy một bát nước. Nếu người tử tù có thể giữ cho bát nước không bị đổ trong suốt thời gian xem biểu diễn thì sẽ được tha tội chết.

Ngày hôm sau, buổi biểu diễn được tổ chức lại. Sau khi kết thúc, nhà vua hỏi người tử tù có thấy tiết mục hay không. Người tử tù trả lời rằng mình chỉ lo giữ bát nước, làm sao có tâm trí để xem biểu diễn. Nếu nước bị đổ thì mình sẽ mất mạng. Câu chuyện cho thấy, khi một người thật sự ý thức sâu sắc về vấn đề sinh tử thì tâm họ không còn dễ dàng bị cuốn theo những chuyện bên ngoài.

Rõ ràng, chúng ta hiện nay đối với vấn đề sinh tử vẫn còn rất mơ hồ. Nếu mỗi giờ, mỗi phút chúng ta đều xem trọng việc sinh tử thì những chuyện thị phi, nhân ngã, tốt xấu, thành bại, được mất trong thế gian sẽ không còn dễ dàng chi phối tâm mình.

Đối với chúng ta, chuyện sinh tử và giải thoát có thể còn rất xa vời. Nhưng đó lại là điều chúng ta cần hướng đến. Nếu mỗi ngày chúng ta tích cực làm những việc có ích cho cộng đồng, cho xã hội và cho mọi người, thì tâm chúng ta cũng sẽ dần dần thoát khỏi sự ràng buộc bởi được mất, thành bại.

Có những người anh hùng đã hy sinh vì lợi ích của người khác và của quốc gia. Trong những thời khắc quyết định, họ chỉ nghĩ đến việc làm sao để bảo vệ mọi người, chứ không còn nghĩ đến được mất của bản thân. Ví dụ, khi một khẩu pháo được kéo lên cao mà dây giữ bất ngờ bị đứt, người ở đó có thể dùng chính thân mình để chặn khẩu pháo lại, nhằm ngăn không cho nó lao xuống gây nguy hiểm. Trong khoảnh khắc ấy, người ta không còn thời gian để nghĩ đến được mất hay phải quấy; họ chỉ nghĩ đến việc làm sao bảo vệ người khác.

Nếu còn bị trói buộc bởi ý niệm được mất, phải quấy, tốt xấu thì nhiều việc thiện sẽ không thể thực hiện được. Hàng ngày, chúng ta thường chìm đắm trong vọng tưởng và phân biệt. Từ phân biệt mà sinh ra tốt xấu, phải quấy, hơn thua,

lợi hại. Sau đó chúng ta lại lựa chọn, chấp trước và từ đó sinh ra tâm tự tán thán mình, chê bai người khác.

Vì vậy, Hòa thượng dạy chúng ta phải dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng và tâm cung kính để đối đãi với tất cả mọi người. Người làm việc thiện là đối tượng để chúng ta cung kính; người làm việc ác cũng là đối tượng để chúng ta cung kính. Nhưng cung kính và tán thán là hai việc khác nhau.

Cung kính phải bình đẳng. Không phải người này làm Phật thì chúng ta dùng một tâm khác để cung kính, còn người kia làm ác thì chúng ta dùng một tâm khác. Thiện cũng cung kính, ác cũng cung kính.

Mười Đại Nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, nguyện thứ nhất là “Lễ kính chư Phật”, nguyện thứ hai là “Tán thán Như Lai”. Hòa thượng giải thích rằng “Như Lai” là tánh đức. Điều gì tương ứng với tánh đức thì chúng ta tán thán. Tánh đức vốn thanh tịnh, thuần thiện. Vì vậy, việc gì tương ứng với đức hạnh thì chúng ta tán thán; việc gì không tương ứng với đức hạnh thì không tán thán. Nói cách khác, điều gì tương ứng với đức hạnh thì chúng ta có thể công nhận và tán thán. Còn điều gì không tương ứng với đức hạnh thì chúng ta không cần nhắc đến, không cần đề cao.

Có người nghĩ rằng không ai nhắc đến mình là một điều tốt, bởi như vậy mình được yên ổn. Nhưng cũng cần nhìn lại: nếu những người xung quanh không còn nhắc nhở, không còn góp ý cho mình thì có thể đó lại là một điều đáng lo. Khi người khác còn nhắc nhở những thiếu sót của mình, đó có thể là một cơ hội để mình sửa đổi.

Nếu bản thân có nhiều tập khí xấu mà những người xung quanh không còn nhắc đến nữa, chúng ta cần tự cảnh tỉnh. Nếu không nhanh chóng thay đổi thì những tập khí ấy có thể ngày càng nghiêm trọng.

Hòa thượng nói rằng, trong Phật pháp Đại thừa, việc tu hành căn bản phải bắt đầu từ đâu? Chính là bắt đầu từ lễ kính. Chúng ta thử tự quan sát lại mình. Không dễ để khởi tâm cung kính đối với tất cả mọi người. Chúng ta có thể cung kính người thân, những người mình kính trọng, nhưng có thể cung kính một người làm ác, một người từng gây tổn hại cho mình hay không? Điều đó không dễ.

Trước đây, có một vị vụ trưởng về Phật giáo nói một câu mà tôi nhớ mãi: *“Tôi rất kính trọng Phật giáo vì Phật giáo dạy yêu thương ngay cả kẻ thù của mình.”* Người khác hãm hại mình, tìm cách gây chướng ngại cho mình, nhưng mình vẫn giữ tâm yêu thương.

Khi quán sát sâu hơn, chúng ta có thể thấy những người làm tổn hại người khác đôi khi đáng thương hơn là đáng ghét. Vì sao? Vì họ chưa được giác ngộ, chưa tiếp nhận được giáo huấn của Phật pháp và của các bậc Thánh hiền. Vì vậy, xét cho cùng, họ đáng thương hơn là đáng ghét. Có những người từ nhỏ đến lớn chỉ sống theo tập khí của mình, chưa từng tiếp cận được giáo huấn của Phật, của Bồ Tát và của Thánh hiền. Họ không biết đến tự tánh vốn có của mình nên cả đời chỉ chạy theo tham dục và lợi ích cá nhân.

Có người đối với thân bằng quyến thuộc cũng chỉ biết tranh đoạt, tìm cách chiếm lấy tài sản. Đối với người ngoài, họ cũng có thể vì lợi ích của mình mà xâm phạm quyền lợi của người khác. Chẳng hạn, có trường hợp một người được cho mượn đất để trồng cây. Khi chủ đất bán đất và yêu cầu di dời cây, người trồng cây lại yêu cầu chủ đất phải trả tiền mới chịu di dời. Những hành vi như vậy cho thấy tâm tham trước và chấp giữ lợi ích của mình có thể rất sâu.

Trong cuộc sống, có những người dường như chỉ nghĩ đến việc làm sao lấy được tiền của người khác. Nhưng cuối cùng họ có thật sự dư dả hay không? Chưa chắc. Vậy chúng ta nên nhìn họ là đáng trách hay đáng thương? Nếu hiểu sâu về nhân quả và tập khí, chúng ta sẽ thấy họ đáng thương. Một người thực sự hiểu đạo lý sẽ không hành xử như vậy. Nhưng vì không gặp được giáo huấn của Phật pháp và Thánh hiền, họ cứ làm theo tập khí xấu ác của chính mình.

Nếu cứ tiếp tục tạo nghiệp theo cách đó, những hậu quả về sau có thể càng nghiêm trọng. Ngay trong hiện đời, chúng ta cũng có thể nhìn thấy những kết quả không tốt: con cái không được trọn vẹn, gia đình phát sinh nhiều vấn đề, cuộc sống thiếu an ổn. Đó là những hiện tượng mà người trong cuộc cần phản tỉnh. Khi quán sát được như vậy, chúng ta mới có thể khởi tâm thương yêu và cảm thông. Lúc ấy, chúng ta sẽ thấy rằng người làm điều sai trái nhiều khi đáng thương hơn là đáng ghét.

Phật pháp Đại thừa dạy phải khởi tu từ lễ kính và từ tán thán. Hai nội dung này đều liên quan đến việc đối đãi với tất cả chúng sinh. Tuy nhiên, chúng ta phải hiểu thật rõ: đối với người tương ưng với đức hạnh, chúng ta vừa lễ kính vừa tán thán. Nếu hành vi của họ không tương ưng với đức hạnh thì chúng ta vẫn lễ kính, nhưng không tán thán.

Hàng ngày, chúng ta sống trong thế gian, từ sáng đến tối đều tiếp xúc với con người, sự việc và sự vật. Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta phải lễ kính và tán thán đúng pháp. Nếu một người không biết tu, không biết lễ kính, không biết tán thán điều thiện mà mỗi ngày chỉ biết soi lỗi, chỉ trích, thậm chí hủy báng người khác thì chúng ta cần tự hỏi: họ đang tu tâm gì? Chắc chắn đó không phải là cách tu tâm thanh tịnh.

Lễ kính là gì? Lễ kính là nhất mực bình đẳng đối đãi với tất cả chúng sinh. Đây là điều Phật dạy. Tuy nhiên, trong thực tế, tâm chúng ta thường có sự phân biệt. Ví dụ, các cô giáo trong trường được dạy rằng tất cả học sinh đều là con của mình. Nhưng khi nghe tiếng khóc của chính con mình, người mẹ thường nhận ra ngay. Đó là một ví dụ cho thấy tâm phân biệt và chấp trước vẫn còn.

Người thiện, chúng ta cung kính; người ác, chúng ta cũng cung kính. Nhưng người thiện thì tán thán, người ác thì không tán thán. Đối với người thiện, chúng ta có thể cung kính, tán thán và gần gũi. Đối với người ác, chúng ta vẫn cung kính nhưng không tán thán, đồng thời giữ khoảng cách và viễn ly những hành vi không thiện. Đối với xã hội cũng vậy. Nếu một người chân thật làm lợi ích cho cộng đồng và xã hội bằng tâm chân thành, chúng ta có thể lễ kính, tán thán và gần gũi. Còn nếu có người chỉ mượn danh nghĩa để đạt được lợi ích riêng thì chúng ta vẫn giữ tâm cung kính, nhưng không nên tùy tiện tán thán hay gần gũi.

Trong thực tế, có những hoạt động mà phụ huynh rất mong muốn được tài trợ hoặc đóng góp. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần biết giới hạn và cách thức tiếp nhận. Không phải mọi khoản đóng góp đều cần tiếp nhận, mà cần xem khoản nào thực sự cần thiết và phù hợp.

Nếu có người thỉnh thoảng đóng góp một bao gạo, vài bịch muối, bịch đường hoặc những vật dụng nhỏ thì trong trường hợp phù hợp có thể tiếp nhận. Nhưng

nếu một người đóng góp quá nhiều và từ đó hình thành tâm lý “ta” và “của ta”, thì chúng ta cần thận trọng.

Chúng ta biết tập khí chấp trước của chúng sinh rất mạnh. Vì vậy, tốt nhất là không tạo thêm cơ hội để người khác sinh tâm chấp trước, tự cho rằng mình đã có một sự cống hiến quá lớn.

Trong thế gian có rất nhiều vấn đề phức tạp, vì vậy chúng ta phải hết sức cẩn trọng. Trước đây, có người gọi điện cho tôi và nói rằng họ muốn dịch một bộ kinh. Tôi cũng đang có ý định dịch bộ kinh ấy. Người đó đề nghị tài trợ kinh phí, thoạt nghe có vẻ là một việc rất tốt. Tôi nói rằng nếu muốn tài trợ thì cần căn cứ vào chi phí thực tế: một đĩa thu âm hết bao nhiêu, tiền phòng thu bao nhiêu, chi phí cho người đọc bao nhiêu, chi phí dịch thuật bao nhiêu. Khi nào có sản phẩm thì mới chuyển kinh phí tương ứng để chi trả cho những người thực hiện. Sau một thời gian, có người báo cho tôi biết rằng người ấy đã lấy việc dịch kinh để đi vận động tiền ở rất nhiều nơi, với số tiền khá lớn. Sau khi biết sự việc, tôi từ chối và nói rằng việc này để tôi tự làm, không cần nhận khoản tài trợ đó.

Qua việc này, chúng ta càng phải thận trọng. Việc thiện chỉ đáng để tán thán khi đó thật sự là việc làm lợi ích cho chúng sinh, lợi ích cho cộng đồng và xã hội, được thực hiện bằng tâm chân thành, vì lợi ích chung và không vụ lợi.

Thế gian có câu “bỏ con tép, bắt con tôm”. Nếu bỏ ra rất ít nhưng mục đích là thu về lợi ích rất lớn thì việc ấy chưa chắc đã là thiện. Vì vậy, chúng ta cần phân biệt rõ giữa hình thức bên ngoài và động cơ thật sự.

Nếu một việc không chân thật vì lợi ích chúng sinh mà chỉ là cách bỏ ít để thu nhiều, chúng ta vẫn giữ tâm cung kính đối với con người, nhưng nên viễn ly và không tán thán hành vi ấy. Bởi vì khi chúng ta tán thán, người khác có thể hiểu rằng chúng ta đang công nhận và khuyến khích việc làm đó.

Vì vậy, chúng ta cần hiểu rõ thế nào là tán thán và thế nào là không tán thán. Không tán thán ở đây không có nghĩa là phê bình hay hủy báng. Chúng ta không tán thán, không khuyến khích và cũng không cần gài gữ một cách không cần thiết. Bởi vì sự gài gữ và sự hiện diện của mình đôi khi cũng đã trở thành một hình thức tán thán. Nếu người khác nhìn vào mà hiểu sai thì mình đã vô tình tạo ra một ảnh hưởng không tốt đối với xã hội.

Có lần tôi yêu cầu một số người đi cùng một người khác. Sau đó mọi người chụp khá nhiều ảnh. Nhưng khi lên xe, tôi nhắn rằng những hình ảnh đó không được đưa lên mạng, bởi vì người ấy không phải là người thiện. Tôi không thể nói trực tiếp trước mặt mọi người, nên chỉ có thể nhắn riêng. Sau đó, không có hình ảnh nào được đăng lên. Nếu đã đăng thì phải gỡ xuống. Mục đích là tránh để hình ảnh của mình trở thành sự xác nhận hoặc quảng bá cho một người hay một việc mà mình không tán đồng.

Vì sao chúng ta chỉ lễ kính mà không tán thán? Bởi vì lễ kính là tâm bình đẳng, còn tán thán là sự công nhận và khuyến khích. Chúng ta cũng không cần phê bình hay hủy báng. Bởi vì khi phê bình với tâm chấp trước, chúng ta vẫn đang bị cuốn vào đối tượng đó. Tán thán thì có tác dụng khuyến khích. Nếu đó là việc thiện, khuyến khích là tốt. Nhưng nếu đó là việc ác mà chúng ta lại khuyến khích thì trong cách nói hiện nay có thể gọi là đồng phạm.

Vì vậy, nguyên tắc là: khuyên người hành thiện, không khuyên người làm ác. Chúng ta cần học cách lễ kính tất cả chúng sinh bằng tâm bình đẳng, đồng thời biết phân biệt điều gì đáng tán thán và điều gì không nên tán thán. Lễ kính không đồng nghĩa với việc đồng tình với mọi hành vi. Cung kính một con người không có nghĩa là công nhận hành vi sai trái của họ.

Điều quan trọng là giữ được tâm thanh tịnh, bình đẳng và cung kính; không tự đề cao mình, không hủy báng người khác, không nhắc đi nhắc lại việc ác, đồng thời tích cực nhận biết, khuyến khích và làm những việc thiện có lợi ích chân thật cho con người và xã hội./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!